

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
SẢN XUẤT KINH DOANH HÀNG NĂM VÀ 03 NĂM GẦN NHẤT**

*(Kèm theo văn bản số: 1185/TCTBĐATHHMB-KTKH ngày 17/6/2016
của Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc)*

Năm báo cáo 2016.

1. Tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 03 năm trước

a) Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch

Công tác quản lý vận hành 42 đèn biển, 21 luồng hàng hải và khảo sát ra thông báo hàng hải cho 25 luồng tàu từ địa bàn tỉnh Quảng Ninh đến hết tỉnh Quảng Ngãi luôn đảm bảo chính xác, kịp thời phục vụ cho những người đi biển, không có tai nạn hàng hải nào xảy ra do lỗi của các BHHH và khảo sát TBHH. Các sự cố đột xuất xảy ra với các đèn biển, luồng tàu biển do thiên tai, bão, lũ, đâm va... đều được kịp thời khắc phục nhanh chóng, đảm bảo yêu cầu phục vụ tốt nhất.

- Các sản phẩm sửa chữa phương tiện thủy, phương tiện bộ, sửa chữa phao tiêu báo hiệu trên luồng, sửa chữa Thiết bị báo hiệu hàng hải luôn được tiến hành khẩn trương, đảm bảo chất lượng, tiến độ, kịp thời bàn giao đưa phương tiện vào phục vụ sản xuất kinh doanh, kịp thời bố trí thiết bị trong công tác quản lý vận hành luồng tàu, đèn biển:

+ Hàng năm Tổng công ty thực hiện sửa chữa các cấp đối với 42 phương tiện thủy, 15 phương tiện bộ, hơn 80 tổ máy phát điện và máy công cụ, sửa chữa gần 400 quả phao báo hiệu trên luồng, bảo dưỡng thường xuyên gần 800 phao tiêu báo hiệu.

+ Thường xuyên bảo dưỡng, sửa chữa các thiết bị báo hiệu trên luồng, trên đèn, đảm bảo hệ thống báo hiệu hoạt động hiệu quả, luôn đảm bảo an toàn cho tàu bè và phương tiện hành hải trên luồng, trên biển.

- Thực hiện cải tạo nâng cấp theo kế hoạch giao các công trình đạt chất lượng, tiến độ như: Trạm đèn biển Quán Trạng – Đà Nẵng; Trạm đèn biển Vạn Ca – Quảng Ngãi; Công trình phục hồi tiêu Cồn Chìm – Quảng Ninh; Công

trình thanh thải các tiêu đường thủy nội địa trên luồng sông Chanh – Quảng Ninh; Công trình Xây dựng tiêu báo bãi ngầm Cô Tô – Quảng Ninh; Công trình lắp đặt hệ thống chống sét cho các trạm đèn biển Vĩnh Thực, Hạ Mai, Đảo Trần, Hòn Mát; Công trình cải tạo, nâng cấp trạm đèn biển Lạch Giang – Nam Định; trạm đèn biển Cửa Hội – Nghệ An; trạm đèn biển Lý Sơn – Quảng Ngãi; Công trình phục hồi đèn Aval – luồng Hải Phòng; Công trình nâng cấp hệ thống báo hiệu hàng hải luồng Kênh Cái Tráp – Hải Phòng...

- Các Công ty hoa tiêu đã tổ chức tốt công tác dẫn tàu ra vào cảng trong khu vực được giao quản lý. Đảm bảo an toàn cho người, hàng hóa và các phương tiện hành hải trong khu vực. Không để xảy ra tai nạn hàng hải nào do lỗi của hoa tiêu gây ra

- Nhiệm vụ nạo vét duy tu các tuyến luồng hàng hải hàng năm luôn được Tổng công ty thực hiện cơ bản đảm bảo tiến độ và chất lượng. Các tuyến luồng được nạo vét duy tu đạt chuẩn tắc thiết kế, đảm bảo độ sâu đón tàu có tải trọng lớn ra vào cảng, nâng cao năng suất hàng hóa thông qua cảng, góp phần phát triển kinh tế của địa phương và cả nước.

Các tuyến luồng được thực hiện nạo vét duy tu trong những năm qua: Luồng Hải Phòng, luồng Phà Rừng, luồng Hòn Gai – Cái Lân, luồng Cửa Lò, luồng Vũng Áng, luồng Đà Nẵng, luồng Chân Mây, luồng Cửa Hội – Bến Thủy,...

b) Tình hình đầu tư thực hiện các dự án

Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc là Doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công ích BÐHH và HTHH, nguồn kinh phí thực hiện nhiệm vụ hàng năm chủ yếu từ nguồn thu phí BÐHH và HTHH.

Ngoài ra hàng năm, Tổng công ty cũng thực hiện nhiệm vụ nạo vét duy tu luồng hàng hải, đây là nhiệm vụ thường xuyên và được Bộ GTVT bố trí kinh phí hàng năm từ NSNN.

Đối với công tác đầu tư, một số công trình, sản phẩm được đầu tư từ nguồn vốn tái đầu tư của doanh nghiệp, tuy nhiên đây hầu hết là các công trình sản phẩm nhỏ, khối lượng và tiến độ thi công không lớn.

Năm 2011, Tổng công ty BÐATHH miền Bắc được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển BÐATHH Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 tại quyết định số 1166/QĐ-TTg ngày 14/7/2011 với tổng mức đầu tư dự kiến là 8.000 tỷ đồng.

Sau khi có Quyết định phê duyệt đề án của Thủ tướng Chính Phủ, Tổng công ty đã xây dựng kế hoạch thực hiện các công trình, sản phẩm thuộc đề án này, tuy nhiên do nguồn NSNN từ năm 2011 đến nay gặp khó khăn nên chưa thể triển khai được.

1
2
3
4
5
6
7
8
9
10
11
12
13
14
15
16
17
18
19
20
21
22
23
24
25
26
27
28
29
30
31
32
33
34
35
36
37
38
39
40
41
42
43
44
45
46
47
48
49
50

Ngày 14/11/2013, Bộ Giao thông vận tải đã ban hành Quyết định số 3653/QĐ-BGTVT phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh của Tổng công ty BĐATHH miền Bắc giai đoạn 2013-2015, trong đó phê duyệt kế hoạch đầu tư trong lĩnh vực BĐATHH và lĩnh vực HTHH. Tuy nhiên, do khó khăn về nguồn kinh phí, Tổng công ty mới chỉ triển khai thực hiện và hoàn thành được một số công trình như:

- Lĩnh vực Bảo đảm hàng hải:

+ Cải tạo, nâng cấp trạm đèn biển Cửa Hội – Nghệ An;

+ Cải tạo, nâng cấp trạm đèn biển Lạch Giang – Nam Định;

+ Xây dựng mới cầu tàu trạm quản lý luồng Đà Nẵng;

+ Hoàn thành giai đoạn san lấp mặt bằng của công trình xây dựng mới trạm quản lý luồng Phà Rừng.

- Lĩnh vực Hoa tiêu hàng hải:

+ Đầu tư ca nô cao tốc, tàu hoa tiêu cho Công ty HTHH khu vực II

+ Xây dựng mới trạm Hoa tiêu Vũng Áng của Công ty HTHH khu vực VI.

c) Thuận lợi và, khó khăn

*** Thuận lợi**

- Những năm qua, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được Nhà nước giao, Tổng công ty luôn nhận được sự quan tâm, ủng hộ, giúp đỡ và tạo điều kiện của các ngành, các cấp, các cơ quan hữu quan từ Trung ương tới địa phương, đặc biệt là của Bộ GTVT, Cục HHVN, của UBND TP. Hải Phòng và các địa phương nơi các đơn vị thành viên Tổng công ty đóng trụ sở.

- Đảng ủy, Hội đồng thành viên, tập thể Ban lãnh đạo và toàn thể CBCNV trong Tổng công ty luôn đoàn kết, giữ vững ổn định về mọi mặt, cùng nhau phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ được Nhà nước giao.

- Bộ máy điều hành sản xuất của Tổng công ty từ các cấp lãnh đạo cho tới các phòng ban nghiệp vụ, các đơn vị thành viên luôn có sự đoàn kết thống nhất trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao; giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong sản xuất. Đội ngũ CBCNV của Tổng công ty luôn cố gắng học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, có ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ, yêu ngành, yêu nghề, người lao động có tay nghề, trình độ ngày càng cao.

- Các chế độ chính sách đối với người lao động, cơ chế điều hành hoạt động SXKD của Tổng công ty luôn được bổ sung, hoàn thiện và từng bước đổi

mới là cơ sở, tiền đề để nâng cao hiệu quả SXKD, đảm bảo yêu cầu về thời gian và chất lượng các nhiệm vụ được giao.

*** Khó Khăn**

- Trong những năm vừa qua, mặc dù nền kinh tế thế giới nói chung và trong nước nói riêng đã có những tín hiệu khởi sắc, vẫn còn nhiều khó khăn.

- Tình hình thời tiết ở một số khu vực có nhiều diễn biến phức tạp, các hiện tượng thời tiết bất thường xảy ra ngày càng nhiều đã ảnh hưởng tới việc thực hiện kế hoạch SXKD của Tổng công ty, làm gia tăng các sự cố đối với các công trình BHHH, hoạt động của báo hiệu hàng hải, ảnh hưởng tới tiến độ thực hiện các công trình, sản phẩm của Tổng công ty.

- Có một số thay đổi về đặt hàng, giao kế hoạch và nghiệm thu thanh quyết toán các sản phẩm công ích cũng gây thêm khó khăn hơn cho đơn vị.

- Với mục tiêu hoàn thiện hệ thống báo hiệu hàng hải, nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị BHHH theo Đề án phát triển BĐATHH đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ và Bộ Giao thông vận tải phê duyệt, tuy nhiên do những khó khăn về nguồn kinh phí thực hiện nên Tổng công ty không triển khai được các công trình, sản phẩm trong Đề án.

d) Triển vọng và kế hoạch trong tương lai

- Tranh thủ sự ủng hộ của các cơ quan quản lý Nhà nước xây dựng, hoàn chỉnh hệ thống các văn bản pháp luật, các quy định và quy trình sản xuất phù hợp với tình hình phát triển KT-XH cũng như của ngành BĐATHH và HTHH hiện nay.

- Đầu tư xây dựng bổ sung đèn biển ở các khu vực cần thiết; Phục hồi tôn tạo các đèn biển có giá trị lịch sử. Từng bước lắp đặt, bổ sung hoàn chỉnh các thiết bị cần thiết trên các báo hiệu hàng hải. Đầu tư mới, nâng cấp, phát triển hệ thống báo hiệu hàng hải trên biển đảo đặc biệt là các đèn biển xa bờ để góp phần khẳng định chủ quyền, quyền chủ quyền quốc gia trên biển, đảo.

- Xây dựng hệ thống công cụ hỗ trợ hàng hải như hệ thống VTS, RACON, RTE, các trạm quan trắc thủy hải văn tự động, hệ thống nhận dạng tự động (AIS); Hệ thống định vị toàn cầu vi sai (DGPS); Hệ thống hải đồ điện tử (ENC); Hệ thống thông tin địa lý (GIS);... theo tiêu chuẩn hiện tại nhằm hướng tới hoàn thiện môi trường hàng hải điện tử “E-navigation” theo yêu cầu của Tổ chức hàng hải quốc tế IMO.

- Sửa chữa, trang bị, đóng mới các phương tiện phục vụ công tác quản lý vận hành hệ thống báo hiệu hàng hải thay thế cho các phương tiện đã cũ, được sử dụng từ những năm 70 của thế kỷ trước nhằm nâng cao hiệu quả phục vụ công tác quản lý vận hành hệ thống báo hiệu.

181 2023/12/15

- Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, nâng cao trình độ cán bộ, lãnh đạo quản lý, cán bộ kỹ thuật chuyên môn nghiệp vụ, công nhân kỹ thuật nhằm phát triển tạo nguồn nhân lực có trình độ, năng lực, nhiệt huyết có khả năng áp dụng KHCN tiên tiến trong lĩnh vực bảo đảm an toàn hàng hải, phù hợp với nhiệm vụ của Tổng công ty trong từng giai đoạn phát triển.

- Tăng cường hợp tác quốc tế, hội nhập quốc tế; Nhanh chóng nắm bắt, học tập và tiếp cận trình độ kỹ thuật cao, hợp tác phát triển trong lĩnh vực bảo đảm an toàn hàng hải, nhằm tranh thủ sự hỗ trợ về kỹ thuật, vốn, đào tạo nguồn nhân lực.

- Hợp tác với các Công ty nước ngoài chuyên ngành sản xuất báo hiệu hàng hải để liên kết sản xuất thiết bị trong nước, ký kết các hợp đồng chuyển giao công nghệ từng bước tự chủ sản xuất các hệ thống hỗ trợ hàng hải và thiết bị tích hợp gắn trên báo hiệu.

Phát huy sức sáng tạo, đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học kỹ thuật áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật tiên tiến trên thế giới vào sản xuất thiết bị báo hiệu hàng hải.

Tăng cường công tác quản lý tài chính, kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất nhằm mục tiêu đảm bảo chất lượng và hiệu quả của sản phẩm dịch vụ công ích bảo đảm an toàn hàng hải với chi phí thấp nhất.

**BẢNG 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT
KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP**

STT	Nội dung	ĐVT	Giá trị thực hiện 2013	Giá trị thực hiện 2014	Giá trị thực hiện 2015	Ước thực hiện năm báo cáo
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	767,016	777,002	858,384	905,662
1.1	Hoạt động công ích BÐHH	Tỷ đồng	324,312	332,377	332,160	331,459
1.2	Hoạt động công ích HTHH	Tỷ đồng	142,780	151,118	167,798	160,889
1.3	Từ NSNN (Nạo vét)	Tỷ đồng	229,417	145,573	234,513	287,273
1.4	Hoạt động SXKD khác	Tỷ đồng	63,506	142,187	116,540	118,874
1.5	Thu khác	Tỷ đồng	7,000	5,747	7,027	7,167
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	47,264	43,476	42,975	43,835
3	Tổng lao động	Người	1511	1550	1585	1615

4	Tổng quỹ lương		189,361	195,566	213,669	216,621
a)	Quỹ lương viên chức quản lý	Tỷ đồng	9,526	9,465	12,035	12,035
b)	Quỹ lương người lao động	Tỷ đồng	179,835	186,101	201,634	204,586

BẢNG 2: BẢNG TỔNG HỢP TÌNH HÌNH CÁC DỰ ÁN CỦA TỔNG CÔNG TY
(Giai đoạn 2013-2015)

STT	Tên dự án	Đơn vị	Tổng mức đầu tư	Ghi chú
I	Lĩnh vực bảo đảm an toàn hàng hải	Tỷ đồng		
1	Đầu tư đóng mới tàu tiếp tế các đảo xa bờ khu vực miền Bắc	Tỷ đồng	133,76	
2	Cải tạo nâng cấp trạm đèn biển Cửa Hội	Tỷ đồng	7,49	
3	Cải tạo nâng cấp trạm đèn biển Lạch Giang	Tỷ đồng	7,862	
4	Xây dựng mới cầu tàu trạm Đà Nẵng	Tỷ đồng	13,37	
II	Lĩnh vực Hoa tiêu hàng hải	Tỷ đồng		
1	Đầu tư phương tiện thủy: 02 Ca nô, 01 tàu hoa tiêu (Cty HTHH khu vực II)	Tỷ đồng	16,87	
2	Trạm hoa tiêu Vũng Áng (Cty HTHH khu vực VI)	Tỷ đồng	4,257	
	Tổng	Tỷ đồng		

BẢNG 3: KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TRONG NĂM 2016

STT	Công trình	Ước kinh phí (tỷ đồng)
A	ĐẦU TƯ TRONG LĨNH VỰC ĐATHH	92,100
I	<i>ĐÈN BIỂN VÀ CÁC ĐĂNG TIÊU ĐỘC LẬP</i>	<i>9,800</i>
1	Xây dựng trạm đèn biển Hòn La - Quảng Bình	9,800
II	<i>HỆ THỐNG LUỒNG CHẠY TÀU</i>	<i>37,300</i>
1	Xây dựng mới trạm quản lý luồng Phà Rừng	7,300
2	Xây dựng trạm quản lý luồng Sa Kỳ - Quảng Ngãi	6,000
3	Xây dựng 04 trạm quản lý luồng Hải Phòng, đoạn kênh Hà Nam và Lạch Huyện (Trạm Hiền Hào, Bến Gót, Đồng Bài, Ninh Tiếp)	24,000
III	<i>CÁC CÔNG CỤ HỖ TRỢ HÀNH HẢI, QUẢN LÝ</i>	<i>17,000</i>
1	Dự án xây dựng hệ thống nhận dạng tự động báo hiệu hàng hải số 2	5,000
2	Dự án xây dựng hệ thống nhận dạng tự động hàng hải AIS cho các trạm đèn biển	1,400
3	Dự án xây dựng hệ thống nhận dạng tự động hàng hải AIS cho các luồng tàu biển số 1	6,000
4	Dự án đầu tư thiết lập bình đồ luồng hàng hải điện tử cho các tuyến luồng hàng hải số 1	4,600
IV	<i>ĐẦU TƯ PHƯƠNG TIỆN THIẾT BỊ PHỤC VỤ</i>	<i>28,000</i>
1	Đóng mới tàu quản lý báo hiệu hàng hải 02 chiếc	28,000
B	ĐẦU TƯ TRONG LĨNH VỰC HOA TIÊU HÀNG HẢI	93,000
I	<i>Công ty HTHH Khu vực II</i>	<i>50,000</i>
-	Xây dựng trạm hoa tiêu Đồ Sơn	20,000
-	Xây dựng trạm hoa tiêu Cát Hải	20,000
-	Xây dựng trạm hoa tiêu Hải Thịnh	10,000

2	Công ty HTHH Khu vực III	28,000
-	Đóng tàu lai dắt	20,000
-	Xây dựng trạm hoa tiêu Vạn Gia	8,000
3	Công ty HTHH Khu vực IV	15,000
	Đóng mới tàu hoa tiêu	15,000

2. Tình hình đầu tư tại các công ty con năm 2015

a) Danh sách các công ty con do Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc nắm giữ trên 50% vốn điều lệ

- Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực II
- Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực III
- Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực IV
- Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI

b) Tình hình đầu tư của doanh nghiệp vào các công ty này: Không

c) Tóm tắt hoạt động của các công ty này

**) Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực II:*

Công ty có đội ngũ cán bộ hoa tiêu dày dặn kinh nghiệm, nhiệt huyết, luôn cố gắng hoàn thành nhiệm vụ. Công ty đã phấn đấu hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao. Tổng số lượt tàu do Công ty dẫn dắt: 14.341 lượt, tăng 17% so với năm 2014 (đạt 119% kế hoạch năm 2015); doanh thu: 78.820 triệu đồng, tăng 8% so với năm 2014 (đạt 111% kế hoạch năm 2015), chi phí thực hiện: 70.509 triệu đồng, tăng 7% so với năm 2014. Thu nhập bình quân người lao động đạt 20,03 triệu đồng/người/tháng, tăng 4% so với năm 2014.

**) Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực III:*

- Công ty được giao nhiệm vụ cung ứng dịch vụ HTHH trên khu vực rộng lớn gồm các tuyến: Vạn Gia, Mũi Chùa, Hòn Gai, khu neo đậu chuyển tải tránh bão tại Hạ Long và khu chuyển tải Hòn Nét, tuy nhiên, với tinh thần đoàn kết nỗ lực, lao động sáng tạo, Công ty Hoa tiêu Hàng hải khu vực III đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Cụ thể: tổng số lượt tàu do Công ty dẫn dắt: 3.576 lượt, tăng 2% so với năm 2014 (đạt 102,2% so với kế hoạch năm 2015); doanh thu: 46.329 triệu đồng, tăng 16% so với năm 2014 (đạt 114,4 % so với kế hoạch năm 2015); chi phí thực hiện 42.280 triệu đồng, tăng 17% so với năm 2014; thu nhập

BẢNG 4: TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON DO CÔNG TY MẸ NĂM CỔ PHẦN CHI PHỐI

TT	Tên doanh nghiệp	Thực hiện năm 2013			Thực hiện năm 2014			Thực hiện năm 2015			Ước thực hiện năm 2016		
		Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Tỷ lệ góp vốn của công ty mẹ (%)	Tổng vốn đầu tư (Tỷ đồng)	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Tỷ lệ góp vốn của công ty mẹ (%)	Tổng vốn đầu tư (Tỷ đồng)	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Tỷ lệ góp vốn của công ty mẹ (%)	Tổng vốn đầu tư (Tỷ đồng)	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Tỷ lệ góp vốn của công ty mẹ (%)	Tổng vốn đầu tư (Tỷ đồng)
1	Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực II	34.301	100	-	48.474	100	-	48.474	100	-	48.474	100	-
2	Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực III	27.119	100	-	27.119	100	-	27.119	100	-	27.119	100	-
3	Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực IV	21.474	100	-	26.881	100	-	26.881	100	-	26.881	100	-
4	Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI	10.985	100	-	13.492	100	-	13.492	100	-	13.492	100	-